

Bản án số: 231/2021/HS-ST
Ngày: 16-12-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Quang Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Cao Thị Thúy và ông Hoàng Công Hải.

- Thư ký phiên toà: bà Võ Thị Kim Dung - Thư ký Toà án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: bà Hoàng Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 213/2021/TLST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 397/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Thái Văn H, (tên gọi khác: không); sinh ngày 10 tháng 5 năm 1996 tại xã D Yê, huyện D Châu, tỉnh N An; nơi cư trú: xóm 10, xã D Yê, huyện D Châu, tỉnh N An; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thái Văn S, sinh năm 1974 và bà Phan Thị H, sinh năm 1974; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 29/01/2021 đến ngày 22/6/2021 được áp dụng biện pháp bảo lãnh. (có mặt)

2. Người đại diện cho bị cáo: ông Thái Văn S và bà Phan Thị H. (có mặt)

Trú tại: xóm 10, xã D Yê, huyện D Châu, tỉnh N An.

3. Người bào chữa cho bị cáo: bà Phan Thị T- Trợ giúp viên pháp lý thuộc Chi nhánh số 1- Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh N An. (có mặt)

4. Người chứng kiến: anh Chu Văn T, sinh năm 1987. (vắng mặt)

Trú tại: xóm 2, xã D Trường, huyện D Châu, tỉnh N An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 29/01/2021, Thái Văn H đang ở nhà thì nhận được điện thoại của một người bạn tên Kiên trú tại xã D Trường, huyện D Châu nói “anh đi lấy mấy con hàng về ta sử dụng” H hiểu ý K nói đi mua mấy viên ma túy về sử dụng nên đồng ý. Sau đó, H đón xe lên xã DLâm, huyện DChâu gặp một người phụ nữ không quen biết bên đường Quốc lộ 48 hỏi “chị có ma túy hồng phiến không bán cho em năm trăm nghìn đồng” thì người ấy nói “có”. H đưa cho người phụ nữ đó 500.000 đồng, người đó cầm tiền và đưa lại cho H 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa 05 viên hồng phiến. Sau khi mua được ma túy, Hòa đi về đến xóm X Đường, xã D Đoài, huyện DChâu thì bị lực lượng công an xã DTrường phát hiện và bắt quả tang. Thu giữ trong lòng bàn tay trái của Thái Văn Hòa 01 gói nilon màu xanh, bên trong chứa 05 viên nén màu hồng nghi là ma túy và một điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đen. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang dẫn giải Thái Văn H cùng tang vật về trụ sở Ủy ban nhân dân xã D Trường, huyện D Châu, tỉnh N An để tiếp tục điều tra làm rõ.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 29/01/2021 của Cơ quan CSĐT Công an huyện D Châu, xác định : 01 gói nilon màu xanh, bên trong chứa 05 viên nén màu hồng nghi là ma túy có khối lượng là 0,5 gam thu giữ của Thái Văn H.

Tại kết luận giám định số 301 /KL-PC09 (Đ2-MT) ngày 03/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh NAn kết luận: Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Thái Văn Hòa gửi tới giám định là ma túy (methamphetamin). 05 viên nén màu hồng thu giữ của Thái Văn H có khối lượng 0,5 gam.

Ngày 01/9/2016 UBND xã DYên xác nhận khuyết tật số 37/2016/DC- DY 34 đối với Thái Văn H khuyết tật trí tuệ nặng kèm theo bản trích sao bệnh án số 7283 ngày 28/3/2013 của Bệnh viện hữu nghị đa khoa N An và bản trích sao bệnh án số 1949 ngày 07/6/2016 của Bệnh viện 115 N An.

Ngày 27/4/2021 cơ quan CSĐT Công an huyện D Châu ra quyết định trưng cầu giám định số 127/QĐ- CSĐT về giám định tình trạng bệnh tâm thần ảnh hưởng đến khả năng nhận thức, khả năng điều khiển hành vi đối với Thái Văn H.

Tại văn bản ghi nhận quá trình giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 24 ngày 13/7/2021 của Phân viện pháp y tâm thần B Miền Trung Viện pháp y tâm thần trung ương kết luận: Trước và trong, sau khi thực hiện hành vi phạm tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” Thái Văn H có Hội chứng nghiện các chất ảo giác/ Rối loạn khí sắc (cảm xúc) thực tồn, theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 (ICD 10) có mã bệnh là F16.2/F06.3; Sau khi thực hiện hành vi phạm tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” Thái Văn H có trạng thái cai các chất gây ảo giác/ Rối loạn khí sắc (cảm xúc) thực ; Tại thời điểm giám định Thái Văn H bị Rối loạn khí sắc (cảm xúc) thực tồn, theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 (ICD 10) có mã bệnh là F16.2/F06.3; Tại các thời điểm nêu trên, Thái Văn H hạn chế khả năng nhận thức, đủ khả năng điều khiển hành vi.

Vật chứng thu giữ:

- Một phong bì thư bên trong 03 viên nén màu hồng có khối lượng 0,3 gam sau khi đã lấy mẫu giám định, 01 bao nilon màu xanh và 01 phong bì thư ban đầu.
- Một điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đen đã qua sử dụng. Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng thuộc Chi cục thi hành án dân sự huyện D Châu.

Tại bản cáo trạng số 161/CT-VKSDC ngày 20/8/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu truy tố Thái Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Thái Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, q khoản 1 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự, xử phạt Thái Văn H từ 8 (tám) tháng đến 11 (mười một) tháng tù. Về xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: Một phong bì thư bên trong 03 viên nén màu hồng có khối lượng 0,3 gam sau khi đã lấy mẫu giám định, 01 bao nilon màu xanh và 01 phong bì thư ban đầu. Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước một điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đen đã qua sử dụng. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo không tranh luận gì về tội danh đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, q khoản 1 Điều

51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo 08 (tám) tháng tù và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo nhận tội, không tranh luận gì và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện D Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện D Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: tại phiên tòa, bị cáo Thái Văn H hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp nội dung cáo trạng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được cũng như các chứng cứ, tài liệu điều tra khác đã được thu thập hợp pháp. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 12 giờ 40 phút ngày 29/01/2021, tại khu vực đường liên xóm thuộc xóm X Đường, xã DĐoài, huyện D Châu, tỉnh N An, Tổ công tác Công an xã DTrường, huyện DChâu phát hiện và bắt quả tang Thái Văn H đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,5 gam ma túy (Methamphetamin) với mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo Thái Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện D Châu truy tố và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội; làm ảnh hưởng đến sức khỏe của con người và sự duy trì nòi giống của dân tộc. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự; bị cáo thực hiện hành vi phạm tội có tính chất nghiêm trọng. Bị cáo nhận thức được tác hại to lớn của ma túy, nó thực sự là một hiểm họa lớn đối với con người và xã hội, làm xói mòn đạo đức lối sống, đồng thời là căn nguyên làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Trong tình hình hiện nay, tội phạm về ma túy trên địa bàn huyện nhà xảy ra nhiều với tính chất, mức độ ngày càng nghiêm trọng hơn. Vì thế cần phải xử phạt nghiêm và cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Theo kết luận tại văn bản ghi nhận quá trình giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 24/BBGNQTGD ngày 13/7/2021 của phân viện pháp y tâm thần bắc miền trung thì bị cáo là người bị hạn chế khả năng nhận thức, đủ năng lực điều khiển hành vi. Vì vậy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, q khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ phần nào mức hình phạt cho bị cáo với mức hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp để thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[5] Về hình phạt bổ sung: bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có nghề nghiệp ổn định. Vì vậy xét miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: số ma túy còn lại sau khi giám định là vật chứng không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy. Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước một điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đen đã qua sử dụng.

[7] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

[8] Đối với người đàn ông tên K, trú tại xã DTrường, huyện DChâu, tỉnh N An là người gọi điện thoại cho Hòa đi mua ma túy về sử dụng (theo lời khai của H). Do không biết địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, q khoản 1 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Thái Văn H 08 (tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, nhưng được trừ thời gian đã tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/01/2021 đến ngày 22/6/2021.

- Việc xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy một phong bì thư bên trong 03 viên nén màu hồng có khối lượng 0,3 gam sau khi đã lấy mẫu giám định, 01 bao nilon màu xanh và 01 phong bì thư ban đầu.

Tịch thu, nộp Ngân sách nhà nước một điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đen đã qua sử dụng.

Vật chứng hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện DChâu, tỉnh N An theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23/08/2021.

- Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, Người đại diện hợp pháp cho bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- VKSND huyện D;
- THA Hình sự huyện D;
- THA Dân sự huyện Diên Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Nn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(đã ký)

Nguyễn Quang Trung

